

Số: 10c/2003/NQ-HĐ

Đông Hà, ngày 30 tháng 7 năm 2003

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ IV - KỲ HỌP THỨ 10
(Từ ngày 28 đến 30 tháng 7 năm 2003)

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua đề án, tờ trình thành lập huyện Đảo Cồn Cỏ
thuộc tỉnh Quảng Trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Căn cứ luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Sau khi nghe trình bày đề án và tờ trình của UBND tỉnh về việc thành lập huyện Đảo Cồn Cỏ; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến phát biểu của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ

1. Tán thành, thành lập huyện đảo trên cơ sở tách đảo Cồn Cỏ thuộc xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Linh.

Huyện đảo có tên: Cồn Cỏ

Diện tích tự nhiên: 2,2 km², có toạ độ địa lý: 17⁰10' vĩ tuyến Bắc và 107⁰20' kinh tuyến Đông, nằm trên đường cơ sở của vùng biển Việt Nam, cách đất liền từ 13-17 hải lý (cách điểm Mũi Lay 13 hải lý, Cửa Tùng 15 hải lý và Cửa Việt 17 hải lý).

2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình Chính phủ phê duyệt.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 30 tháng 7 năm 2003.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VP CTN,
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh,
- Ban TCCQ,
- TT HĐND, UBND huyện VL,
- Chủ tịch HĐND, UBND xã Vĩnh Quang,
- ĐB HĐND tỉnh,
- LĐ, CV VP HĐND tỉnh,
- Lưu VP HĐND, VP UBND.



CHI CỤC TRƯỞNG



CHỨNG THỰC BẢN SAO LƯU TRỮ
NGUYÊN BẢN TRONG HỒ SƠ LƯU TRỮ

Tài liệu được sao từ:
Phòng: HĐND tỉnh Quảng Trị
Mục lục số: 03... Hồ sơ số: 22... Tờ số: 105
Số chứng thực: 80
Ngày: 04 tháng 4 năm 2019

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

Số 1304/ UB - ĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Hà, ngày 25 tháng 7 năm 2003

ĐỀ ÁN

THÀNH LẬP HUYỆN ĐẢO CỒN CỎ TỈNH QUẢNG TRỊ

Quảng Trị là một tỉnh Duyên hải Bắc Trung bộ, phía bắc giáp tỉnh Quảng Bình, phía nam giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, phía tây giáp nước Cộng hoà DCND Lào, phía đông giáp biển Đông, gồm có 9 đơn vị hành chính cấp huyện (7 huyện, 2 thị xã) và 136 xã, phường, thị trấn, 1050 thôn, bản, khu phố, ngoài khơi có đảo Cồn Cỏ (hay còn gọi là hòn Con Hổ) nằm trên đường cơ sở của vùng biển Việt Nam, cách đất liền từ 13 đến 17 hải lý (cách điểm Mũi Lay 13 hải lý; Cửa Tùng 15 hải lý và Cửa Việt 17 hải lý). Đảo Cồn Cỏ có vị trí chiến lược hết sức quan trọng trong bảo vệ và xây dựng đất nước. Từ năm 1996 thực hiện ý kiến chỉ đạo của thủ tướng Chính phủ, đảo Cồn cỏ đã được các Bộ, Ngành Trung ương quan tâm đầu tư xây dựng. Đặc biệt từ khi có chương trình Biển đông - Hải đảo và xây dựng đảo Cồn Cỏ thành “ đảo Thanh niên” đảo đã được tăng cường đầu tư đáng kể về an ninh quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội. Tỉnh cũng đã có chính sách để đưa dân ra đảo xây dựng một số chương trình kinh tế, quốc phòng trên đảo.

Với mục tiêu: *Xây dựng đảo Cồn Cỏ trở thành một đơn vị hành chính cấp huyện phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, kết hợp với quốc phòng, an ninh; tăng cường khu vực phòng thủ lãnh hải phía Nam của tổ quốc.*

Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo tiến hành điều tra, khảo sát và xây dựng đề án thành lập đơn vị hành chính đảo Cồn Cỏ. Đề án có sự tham gia bước đầu của các Bộ, ngành Trung ương, kinh nghiệm của thành phố Hải Phòng qua quá trình xây dựng đảo Bạch Long Vĩ. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khoá IV tại kỳ họp thứ 10 thông qua để trình Chính phủ phê duyệt thành lập huyện đảo Cồn Cỏ.

Phần thứ nhất

**ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG AN NINH
CỦA ĐẢO CỒN CỎ**

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN:

- *Vị trí địa lý:* Đảo Côn Cỏ có diện tích tự nhiên 4 km², có toạ độ địa lý: 17°10' vĩ tuyến Bắc; Từ 107°20' kinh tuyến Đông.

- *Địa chất:* Theo nhận định của các nhà địa chất, đảo Côn Cỏ là 1 núi lửa đã không hoạt động lâu năm. Phần lớn bề mặt đảo được bao phủ một lớp đá bazan dày chiếm (70% diện tích), tầng phong hoá dày có thể xây dựng các công trình kiên cố. Trên đảo có trầm tích Neogen(*thành phần chủ yếu là cát kết với sét ở phía Nam của đảo*) chiếm khoảng 10% diện tích và đá san hô, vỏ ốc, sò ở riềm xung quanh đảo và các bãi cát nhỏ hạt thô do sóng biển mang đến.

- *Địa hình:* Địa hình của đảo khá bằng phẳng, độ cao trung bình của đảo so với mặt nước biển từ 7- 10m, đỉnh cao nhất của đảo cao 63m (*đôi 63*), độ dốc không lớn(*trung bình khoảng chừng 5- 8°*) rất tiện lợi trong việc xây dựng các công trình dân sự và các công trình giao thông. Phía Nam đảo có bờ đá nhô ra biển, kín gió và với mực nước biển xung quanh đảo có độ sâu trung bình 15- 35 mét, là điều kiện hết sức lý tưởng để xây dựng các cảng biển sâu vừa để làm trung chuyển hàng hoá cho tàu thuyền.

- *Thổ nhưỡng:* Trên đảo có các loại đất sau: Đất feralit nâu xám đến nâu đỏ hình thành trên đá bazan và trên đá bazan bột, đất cacbonat trên đá san hô và mảnh vụn sò, đất feralit vàng đỏ trên đá trầm tích và đất cát. Các loại đất trên đảo có tầng đất dày từ 10 cm - 70 cm. Các thành phần dinh dưỡng tùy thuộc vào từng loại đất nhưng phần lớn như sau: Độ mùn của đất trung bình từ 2,2 đến 5,5% và phụ thuộc vào mức độ che phủ của rừng cây. Đất chua, độ PH từ 4,2 -5,5 rất thích hợp để trồng các loại cây như: Chuối, đu đủ, bí ngô, xoài, nhãn và các loại cây hoa màu khác... Tuy nhiên do đảo có diện tích nhỏ, sức bào mòn của mưa và gió lớn, vì vậy cần phải có qui hoạch sử dụng hết sức hợp lý trong việc phát triển cây lương thực, chăn nuôi với công tác trồng và bảo vệ rừng trên đảo để chống sự rửa trôi, thoái hoá và sụt lún của đất đồng thời giữ nguồn nước ngầm hiện có ở trên đảo.

Bảng các loại đất và hiện trạng sử dụng đất đảo Côn cỏ:

TT	Các loại đất và hiện trạng sử dụng	Diện tích(ha)	Tỷ lệ %
1	Đất lâm nghiệp	160,0	72,7
	- Đất Rừng tự nhiên	150,0	68,2
	- Đất rừng trồng	10,0	4,5

2	Đất chuyên dùng	16,5	7,5
	- Đất giao thông	4,0	1,8
	- Đất xây dựng cơ bản	0,5	0,2
	- Đất Quốc phòng- An ninh	12,0	5,5
3	Đất ở và khu dân cư	0,8	0,4
4	Đất chưa sử dụng	39,7	18,0
	- Đất hoang lùm cây, cỏ rác	20,0	9,1
	- Đất bãi cát	4,0	1,8
	- Bãi đá	15,7	7,1
5	Diện tích Âu tàu	3	1,4
	Tổng số	220	100

- *Thảm thực vật và động vật*: Thảm thực vật trên đảo trước đây rất phong phú với kiểu rừng nhiệt đới ẩm nhiều tầng lớp. Do sự huỷ diệt tàn khốc của bom đạn Mỹ trong những năm Mỹ xâm lược Việt Nam nên phần lớn rừng nguyên sinh ở đây không còn nữa. Rừng trên đảo chủ yếu là rừng tái sinh và rừng trồng. Hiện nay nhờ có chế độ gìn giữ và bảo vệ rừng tốt nên diện tích rừng trên đảo vẫn chiếm trên 70% diện tích đảo. Chủng loại thực vật trên đảo chủ yếu là các loại cây như: Bàng, dứa dại, bồ đề, trầm, bạch đàn, và rừng nguyên sinh chỉ còn các loại cây: Gõ, sanh... và các cây bụi nhỏ nhưng số lượng không nhiều.

Rừng có tác dụng vừa điều hoà khí hậu, chắn gió bão, nhưng quan trọng hơn cả là rừng trên đảo có tác dụng giữ nước ngầm, vì vậy trong quá trình phát triển dân cư trên đảo cần đặc biệt chú ý gìn giữ rừng, bảo vệ và phát triển rừng.

Động vật trên đảo ở đây đa phần là các loại gặm nhấm: Chuột, Cu lúi, rắn lục. Đáng kể nhất ở đảo phải kể đến cua đá, cua đá ở đây khá to và chất lượng thịt ngon. Đảo cũng có một số loài chim nhưng không cư trú thường xuyên.

Xung quanh đảo có khoảng 48 loài rong(*rong lục, rong nâu, rong đỏ*), tảo biển, nhiều loài có giá trị về dinh dưỡng cũng như dược liệu. San hô biển rất phát triển trong vùng triều(1-1,5m) chủ yếu là san hô đá, mật độ khá dày đặc. Quanh đảo có rất nhiều loại hải sản quý có giá trị kinh tế cao như: Thu, Chim, Cam, Hồng, Song, Mực.... Cua bể, Tôm hùm, ốc, điệp, hải sâm .v.v.

- *Khí hậu*: Khí hậu ở đảo là khí hậu nhiệt đới gió mùa, có hai mùa rõ rệt: Mùa mưa từ tháng 8 đến tháng 2, mùa khô từ tháng 3 đến tháng 7. Do đảo nằm ngoài khơi cách đất liền 13 km nên chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông

Bắc và ít chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam, khí hậu ở đảo điều hoà hơn so với những vùng duyên hải ở cùng vĩ độ.

Nhiệt độ trung bình trong năm khoảng $25,3^{\circ}\text{C}$ (max tháng 6 và 7: $37,8^{\circ}\text{C}$, min tháng 11 và 12: 15°C). Mùa mưa nhiệt độ trung bình khoảng 22°C , mùa khô từ tháng 4 đến tháng 11 nhiệt độ trung bình khoảng 30°C , số ngày nắng đạt trên 200 ngày.

Gió bão trên đảo khá thịnh hành. Có 2 mùa gió: Gió Tây Nam từ tháng 4 đến tháng 10, gió Đông Bắc hoạt động từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. Tốc độ gió trung bình trên đảo 3,9 m/s (*Phú Quý 6,2 m/s, Trường sa 5,9 m/s, Phú Quốc 2,9 m/s*). Vào mùa mưa bão tốc độ gió có thể đạt 38 m/s (*trên cấp 12- số liệu đo được ngày 26/10/1983*). Nhiệt độ, số giờ nắng và tốc độ gió trên đảo là nguồn năng lượng dồi dào để sản xuất điện cho đảo.

Lượng mưa hàng năm trên đảo khá cao từ 1900-2200mm, từ tháng 8 đến tháng 2 năm sau. Mưa nhiều nhất vào tháng 11 và tháng 12 (421mm/1tháng), ít mưa nhất vào tháng 7 (29mm). Mùa bão tập trung từ tháng 8 đến tháng 11.

Độ ẩm trên đảo khá cao, trung bình khoảng 88%. Đảo Côn Cỏ có số ngày sương mù thấp 22-24 ngày/1 năm và tập trung vào tháng 7 đến tháng 4 năm sau.

- *Sương mù và đông tố*: Sương mù quanh đảo thường xảy ra từ tháng 12 đến tháng 4, một năm có từ 22 đến 24 ngày có sương mù, trung bình trong tháng có 1-4 ngày.

Đông xuất hiện thường xuyên quanh biển đảo Côn Cỏ, trung bình khoảng 4-6 ngày đông trong 1 tháng, chỉ có 2 tháng 1 và tháng 12 là không thấy đông.

- *Chế độ thủy triều quanh đảo*: Chế độ thủy triều quanh đảo là bán nhật triều không đều. Triều cao trung bình 76 cm, triều cực đại 205 cm, triều thấp nhất 40 cm. Sóng cao trung bình 1,2 m, sóng cao nhất 6 m, hướng sóng thịnh hành hướng Đông Bắc, sóng nhỏ nhất 0,9 m. Dòng chảy tầng mặt các tháng 6-8 có hướng ĐN-TB tốc độ 0,6 hải lý/1giờ. Từ tháng 9 đến tháng 4 năm sau có hướng TB-ĐN, tốc độ 0,5-1 hải lý/1giờ.

- *Nước ngầm và nước mặt*: Do đảo có diện tích nhỏ, địa hình dốc nên không có suối nước chảy. Lượng nước mưa sau khi mưa một phần được giữ lại bởi thảm thực vật rừng còn phần lớn chảy thẳng ra biển bằng các mương rãnh nhỏ. Theo tính toán của các nhà khoa học thì do cấu tạo địa chất nên khả năng giữ nước ở các tầng đá trên đảo là kém. Chỉ có tầng chứa nước trong các kẽ nứt của tầng đá bazan là có khả năng giữ nước tương đối. Tuy nhiên nếu không giữ

gìn lớp phủ thực vật thì lượng nước ngầm trên đảo sẽ bay hơi lớn và đảo sẽ thiếu nước ngọt.

Hiện trạng đảo có 5 giếng khoan (độ sâu từ 70-90m) 1 giếng nước ngọt, 1 giếng nước lợ và 3 giếng nước mặn. Ngoài ra còn có 4 giếng khơi nhưng chủ yếu dùng để tắm rửa.

Đặc điểm tự nhiên trên đảo có thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn về khí hậu thời tiết, nguồn nước, điều kiện sinh hoạt, nhưng qua khảo sát đánh giá hiện trạng trên đảo bước đầu có thể xác định đảo có tiềm năng phát triển kinh tế, thủy sản, du lịch và một số ngành hỗ trợ như nông, lâm nghiệp, dịch vụ v.v... để xây dựng đảo thành đơn vị kinh tế, quốc phòng toàn diện.

II. ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - XÃ HỘI AN NINH QUỐC PHÒNG:

1. Kinh tế - xã hội:

Đảo Côn Cỏ từ trước đến nay chưa có dân định cư trên đảo. Tuy nhiên do vị trí ở gần bờ, khí hậu tương đối điều hoà, đất đai khá tốt lại có nguồn nước ngọt, vì vậy từ thời xa xưa nhân dân các xã ven biển của các huyện Gio Linh và Vĩnh Linh trong mùa biển lặng, ít mưa bão đã ra khai thác gỗ, canh tác, trồng trọt trên đảo. Đảo còn là nơi tạm trú của các thuyền đánh cá để lấy nước ngọt hoặc tránh bão.

Sau hiệp định Giơnevơ (1954) đảo Côn cỏ là tiền đồn trên vùng biển phía Nam của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Trên đảo chủ yếu là lực lượng vũ trang, hoạt động kinh tế không đáng kể. Quá trình đầu tư chủ yếu để phục vụ cho công tác quốc phòng trên đảo. Tuy vậy trên đảo hệ thống đường đất, công sự, nhà ở cho bộ đội, giếng khoan, đài khí tượng hải văn, ... được xây dựng kiên cố đảm bảo cho khoảng 500 người sinh sống ở trên đảo dài ngày.

Từ năm 1998 với chủ trương dân sự hoá đảo Côn Cỏ, cùng với sự giúp đỡ của các Bộ, Ngành Trung ương tỉnh Quảng Trị đã tích cực đầu tư cơ sở hạ tầng trên đảo, đồng thời tổ chức đưa dân ra sinh sống nhằm bảo vệ và khai thác các tiềm năng của đảo. Hiện nay trên đảo đã có 43 thanh niên xung phong ra lập nghiệp. Các hạng mục cơ sở hạ tầng của đảo như: Cảng cá và dịch vụ hậu cần nghề cá (bình quân hàng ngày có 30-40 tàu thuyền các loại neo đậu), hệ thống giao thông trên đảo, nhà ở cho các hộ dân, điện sinh hoạt, nước, trạm cung cấp xăng dầu, tàu thuyền đánh bắt hải sản.... Tổng số vốn đã đầu tư lên đến hàng trăm tỷ đồng (Vốn chương trình Biển Đông - Hải đảo 32 tỷ đồng, Trung ương Đoàn đầu tư 4,4 tỷ, Bộ quốc phòng đầu tư tỷ đồng...).

Cơ sở hạ tầng hiện tại trên đảo

<i>TT</i>	<i>Cơ sở hạ tầng</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Đường chính (nền 4m, nhựa, đá)	m	4.793	
2	Đường nhánh (nền 2-4m, rải đá)	m	1.543	
3	Giếng nước đào lộ thiên	cái	4	
4	Giếng khoan nước ngầm	cái	5	
5	Dàn pin mặt trời	bộ	3	
6	Xe vận tải (Công nông)	chiếc	2	
7	Xe ô tô vận tải (Gat)	chiếc	1	
8	Trạm phát điện Diezen	trạm	1	
9	Máy phát điện	cái	4	
10	Đường dây tải điện	m	760	
11	Bệnh xá	giường	10 -12	
12	Cảng cá	m ²	3.000	
13	Trạm Khí tượng - Thủy văn	trạm	1	
14	Nhà ở (căn hộ)	m ²	450	15 căn hộ
15	Nhà chỉ huy Tổng đội TNXP	m ²	110	
16	Nhà ăn - sinh hoạt chung	m ²	195	
17	Nhà chăn nuôi	m ²	96	
18	Trạm Vi pa	trạm	1	
19	Tổng đại nội bộ đảo		1	
20	Tàu, thuyền đánh bắt hải sản	chiếc	4	
21	Tàu thuyền phục vụ đi lại		2	
	và các Công trình, cơ sở vật chất của quân đội	m ²	3498	

Các hoạt động văn hoá, y tế cũng đã hình thành như trạm xá, nhà hàng...

2. An ninh - quốc phòng:

Đảo Côn Cỏ là vị trí tiền đồn án ngữ phía Nam Vịnh Bắc bộ. Trên đảo có lực lượng Bộ đội, Hải quân, Bộ đội Biên phòng, Khí tượng và Thanh niên xung phong. Phía Nam đảo có vị trí địa lý thuận lợi đã xây dựng Khu hậu cần dịch vụ nghề cá phục vụ cho kinh tế và cho quốc phòng - an ninh một cách thuận lợi. Các hạng mục công trình quân sự trên đảo được đầu tư xây dựng từng bước đáp ứng yêu cầu bảo vệ biển - đảo và lãnh thổ quốc gia. Vị trí quốc phòng an ninh của đảo sẽ được củng cố và tăng cường hơn trong mối quan hệ kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh trong từng hoạt

động cụ thể của quá trình phát triển và xây dựng đảo Côn cỏ trở thành một đơn vị hành chính cấp huyện phát triển toàn diện.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HUYỆN ĐẢO CÔN CỎ, TỈNH QUẢNG TRỊ

I. SỰ CẦN THIẾT HÌNH THÀNH ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH HUYỆN ĐẢO CÔN CỎ:

1. Về quốc phòng an ninh:

Đảo Côn Cỏ nằm trên đường cơ sở của lãnh hải Việt Nam, là điểm để xác định cửa phía Nam của vịnh Bắc Bộ, đảo Côn Cỏ (Việt Nam) - mũi Oanh Ca đảo Hải Nam (Trung Quốc), đảo cách đất liền từ 13 đến 19 hải lý nên có vị trí chiến lược rất quan trọng việc bảo vệ chủ quyền an ninh lãnh thổ quốc gia và phát triển kinh tế- xã hội kết hợp với quốc phòng an ninh.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đảo đã thể hiện được vai trò ngăn chặn bước tiến quân của giặc Mỹ, bảo vệ vùng biển rộng lớn cửa phía Nam vịnh Bắc Bộ, góp phần vào sự nghiệp giải phóng hoàn toàn đất nước. Đảo đã hai lần (1967 và 1970) được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang.

Ngày nay đảo được xem là con mắt bảo vệ vùng biển rộng lớn của Tổ quốc, là chốt tiền tiêu phía Nam Vịnh Bắc Bộ, là tiền đồn phía đông của tổ quốc bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển cũng như đất liền.

2. Về kinh tế - xã hội:

Côn Cỏ nằm trong ngư trường con Hổ có diện tích 9000 km² có trữ lượng cá và hải sản lớn (60.000 tấn/năm) có nhiều hải sản quý hiếm như: cá song (*cá mú*), cá thu, cá hồng, tôm hùm, tôm he... Đặc biệt là cá thu có khả năng khai thác 300 - 500 tấn/năm. Đồng thời đảo Côn Cỏ nằm trên đường giao thông biển Bắc - Nam Việt Nam và giao lưu với các cảng biển quốc tế. Đảo là cơ sở hậu cần quan trọng cho việc đánh bắt xa bờ và chế biến hải sản của Quảng Trị và các tỉnh lân cận.

Đảo là nơi có điều kiện để phát triển nuôi trồng hải sản nhất là những đặc sản như: tôm hùm, ốc hương, cá song (*cá mú*), cá hồng, rau câu biển v.v...

Cồn cỏ nằm trong tua du lịch lịch sử về văn hoá tỉnh Quảng Trị và tuyến du lịch biển Đông Hà - Cửa Việt - Cửa Tùng - đảo Cồn Cỏ và các điểm du lịch biển trong nước. Trên đảo với diện tích rừng che phủ trên 70% lại có nhiều phong cảnh đẹp và di tích lịch sử nên có khả năng phát triển du lịch sinh thái và du lịch lịch sử khá tốt.

Là đầu mối giao thông trên biển và biển với đất liền rất thuận lợi. Từ thị xã Đông Hà đến đảo Cồn Cỏ chỉ mất 3 tiếng đồng hồ rồi từ Cồn Cỏ có thể đến các cảng trong toàn quốc, các cảng khu vực và quốc tế.

Vị trí đảo Cồn Cỏ vừa gần với đất liền, vừa có thể ra khơi xa, vừa thuận lợi cho đánh bắt nuôi trồng chế biến hải sản, vừa thuận lợi phát triển kinh tế du lịch, giao thông đường biển, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của Quảng Trị tạo cho Quảng Trị có cơ hội phát triển mạnh mẽ ngành kinh tế thủy sản được xem là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Đồng thời trong tình hình thế giới và khu vực hiện nay việc bảo vệ an ninh quốc phòng phải gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy việc biến đảo Cồn Cỏ thành đảo dân sự và thành lập huyện đảo là cần thiết.

II. QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẢO CỒN CỎ:

Đầu năm 1996 Lãnh đạo tỉnh Quảng Trị đã đề xuất với Chính phủ về việc thành lập đơn vị hành chính trên đảo Cồn Cỏ.

- Ngày 30/11/1996 Thủ tướng Võ Văn Kiệt và Phó Thủ tướng Trần Đức Lương trong chuyến làm việc với tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo xây dựng cảng cá đảo Cồn Cỏ... và xem xét vấn đề tổ chức hành chính, lãnh thổ đối với đảo Cồn Cỏ (Thông báo số 89/TB).

- Ngày 11/5/1998 UBND tỉnh có Công văn 355/CV-UB gửi Thủ tướng Chính phủ xin thành lập Huyện đảo Cồn Cỏ.

- Ngày 14/5/1998 Tỉnh uỷ Quảng Trị đã có Công văn 143-TT/TU gửi Thường vụ Bộ Chính trị về việc xin thành lập Huyện đảo Cồn Cỏ.

- Ngày 26/5/1998 Văn phòng Chính phủ có Công văn số 1999/VPCP-NC của Văn phòng Chính phủ phúc đáp Công văn số 355/CV-UB ngày 11/5/1998 thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ: Đối với Cồn Cỏ trước mắt Quảng Trị cần đưa dân ra đảo, tổ chức trồng rừng, đánh bắt hải sản, khi đủ điều kiện Chính phủ sẽ đề nghị Bộ Chính trị xem xét.

- Thực hiện chương trình Biển Đông - Hải đảo năm 1999 Viện Địa lý thuộc Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia đã xây dựng dự án

"Đầu tư tăng cường an ninh quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội đảo Côn Cỏ".

- Ngày 31/7/2001 Văn phòng Chính phủ có Công văn 3374/CV-VPCP thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đồng ý xây dựng đảo Côn Cỏ thành "Đảo Thanh niên" và giao cho Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp với UBND tỉnh Quảng Trị và các Bộ, Ngành liên quan xây dựng dự án. Từ đó đến nay đã tiến hành thành lập Tổng đội TNXP và xây dựng một số hạng mục công trình phục vụ cho việc di dân ra đảo.

- UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo, Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban chỉ đạo, tổ chức tham quan học tập đảo Bạch Long Vĩ - Hải Phòng, làm việc với các Bộ, ngành Trung ương tiến hành khảo sát, xây dựng đề án tổ chức hội thảo và hoàn chỉnh đề án thành lập Huyện đảo Côn Cỏ.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2003 - 2010:

Mục tiêu: *Xây dựng đảo Côn Cỏ trở thành một đơn vị hành chính cấp huyện phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, kết hợp với quốc phòng, an ninh; với cơ cấu kinh tế thuỷ sản - dịch vụ - du lịch, trong đó thuỷ sản là chủ đạo.*

1. Phát triển kinh tế thuỷ sản:

Phát triển đồng bộ cả đánh bắt, nuôi trồng, chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá. Hình thức sản xuất chủ yếu là liên doanh liên kết.

- Về đánh bắt: Khai thác sử dụng các tàu hiện có từng bước phát triển các đội tàu đánh bắt xa bờ, công suất từ 45 - 110 CV có đủ các trang thiết bị đồng bộ, có khả năng đánh bắt xa bờ dài ngày.

- Về nuôi trồng hải sản: Nghiên cứu áp dụng hình thức nuôi công nghệ cao theo cum lồng các loại tôm, cá, hải sản có giá trị xuất khẩu cao.

- Chế biến: Chủ yếu là sơ chế và bảo quản làm vệ tinh cho nhà máy chế biến thuỷ sản trong bờ.

- Tổ chức dịch vụ hậu cần nghề cá: Cung cấp nhiên liệu, đá lạnh, muối... khai thác tốt khu dịch vụ hậu cần nghề cá đã được xây dựng.

2. Phát triển lâm nông nghiệp:

Phát triển lâm nông nghiệp theo hướng vườn rừng, vườn nhà kết hợp, bảo vệ vốn rừng hiện có, trồng rừng phù hợp với quỹ đất của đảo. Khai thác tiềm năng đất đai hiện có để trồng một số loại cây, rau quả thực phẩm như rau xanh, đu đủ, bí đỏ... Chăn nuôi với qui mô hợp lý các loại gia súc bò, dê, chăn nuôi gia đình chủ yếu là lợn, gà... phục vụ một phần thực phẩm trên đảo.

Trồng rừng phòng hộ để cải thiện môi trường sinh thái; nghiên cứu để xây dựng một khu bảo tồn thiên nhiên động thực vật, sinh vật biển đa dạng đặc trưng của đảo phục vụ du lịch sinh thái.

3. Phát triển du lịch:

Hướng phát triển du lịch đảo Côn Cỏ bằng loại hình du lịch tham quan biển đảo, du lịch nghiên cứu sinh thái biển - đảo; kết hợp tham quan di tích lịch sử.

Hình thành tua du lịch biển trong tam giác Cửa Tùng - Cửa Việt - Côn Cỏ và các điểm du lịch biển trong nước; Kết hợp dự án du lịch hành lang đông - tây, thu hút nguồn khách các nước Lào, Đông bắc Thái Lan...

Từng bước đầu tư hệ thống khách sạn, nhà nghỉ, tàu du lịch... phù hợp với quá trình phát triển của đảo.

4. Các ngành nghề dịch vụ khác:

Phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống dân sinh trên đảo, từng bước phát triển dịch vụ bưu chính viễn thông, đáp ứng yêu cầu thông tin liên lạc với đất liền. Một số ngành nghề dịch vụ khác gắn liền với nhu cầu phát triển trên đảo như dịch vụ hậu cần nghề cá, cung cấp lương thực, thực phẩm, xăng dầu, chất đốt, các loại nhu yếu phẩm cho dân sinh, phương tiện giao thông đi lại, cơ khí sửa chữa nhỏ, ngư lưới cụ...

5. Phát triển văn hoá - xã hội:

Trên cơ sở hình thành đơn vị hành chính và qui mô dân cư từng giai đoạn để phát triển các lĩnh vực văn hoá - xã hội. Tập trung chủ yếu ổn định đời sống, giải quyết việc làm, chăm sóc y tế, phát triển giáo dục, các sinh hoạt văn hoá tại đảo...

Nghiên cứu áp dụng những tiến bộ của khoa học công nghệ như điện sức gió, điện pin mặt trời, bể Bioga... phục vụ cho đời sống sinh hoạt của nhân dân trên đảo.

6. Xây dựng và củng cố an ninh quốc phòng trên đảo:

Xây dựng đảo Côn Cỏ thực sự là đảo tiền tiêu của Tổ quốc, góp phần bảo vệ lãnh thổ quốc gia trên biển Đông; Đồng thời là cửa ngõ quan trọng của Quảng Trị, của Việt Nam và vùng Đông Nam Á.

Qui hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên đảo hợp lý, gắn với quốc phòng an ninh, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng lực lượng vũ trang và bán vũ trang đủ mạnh để bảo vệ biên giới quốc gia trên biển, bảo vệ Tổ quốc và đồng thời bảo vệ việc an sinh trên đảo, trên biển của nhân dân. Các công trình đầu tư đều phải tính đến sự kết hợp giữa hiệu quả kinh tế và quốc phòng.

IV NHỮNG THUẬN LỢI KHÓ KHĂN CƠ BẢN TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI HUYỆN ĐẢO CÔN CỎ:

1. Thuận lợi:

a) Côn Cỏ là đảo tiền tiêu của Tổ quốc có vị trí hết sức quan trọng trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong thời chiến cũng như trong xây dựng thời bình. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội có thuận lợi đảo Côn Cỏ đủ điều kiện để xây dựng và phát triển đảo trở thành một đơn vị hành chính cấp huyện.

b) Với bờ biển dài 75km cộng với tiềm năng của ngư trường đảo Côn Cỏ tỉnh Quảng Trị sẽ là có nhiều lợi thế trong đánh bắt hải sản xa bờ tạo ra nguồn thủy sản phong phú góp phần phát triển ngành thủy sản thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Đồng thời đảo có khả năng phát triển ngành du lịch sinh thái biển - đảo, cùng với các điểm du lịch lịch sử và văn hoá trong vùng tạo thành tua du lịch hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế.

c) Có thể xây dựng cảng cá, cảng biển tạo thành đầu mối trung chuyển giao thông Bắc - Nam, biển - đất liền.

d) Từ năm 1999 đảo đã được tập trung đầu tư xây dựng khá đồng bộ về quốc phòng an ninh kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt là thực hiện việc di dân, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá.

e) Đảng bộ, nhân dân và các lực lượng vũ trang tỉnh Quảng Trị, đặc biệt là các đơn vị đóng quân trên đảo từ lâu đã có nguyện vọng thiết tha mong muốn đề xuất với Chính phủ cho xây dựng đảo trở thành một đơn vị hành chính cấp huyện vững mạnh toàn diện về quốc phòng an ninh và kinh tế - xã hội.

2. Khó khăn:

a) Đảo có diện tích không lớn, lại gần bờ nên tàu thuyền có thể đi vào đất liền không cần vào đảo để kinh doanh sản xuất.

b) Nước ngọt tuy có nhưng trữ lượng không nhiều nên hạn chế trong việc phục vụ cho sinh hoạt nhất là khi đưa dân ra nhiều, kinh tế du lịch, dịch vụ phát triển.

c) Việc đưa dân ra đảo, công tác quản lý trên đảo sẽ gặp khó khăn do đảo gần bờ dân dễ ra vào không sống ổn định.

d) Việc xây dựng các công trình trên đảo sẽ tốn kém hơn trong đất liền vì xa nguyên liệu, vật tư và nhân công, vận tải gặp khó khăn, các công trình dễ bị hư hỏng do nước mặn, bão tố.

Phần thứ ba

THÀNH LẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH HUYỆN ĐẢO CÔN CỎ

1. Qui mô diện tích dân số giai đoạn 2003 - 2010:

* Năm 2003:

- Diện tích tự nhiên: 220 ha (diện tích bề mặt của đảo).

Trong đó:

+ Đất lâm nghiệp: 160 ha.

+ Đất chuyên dùng: 19,5 ha (đất QPAN: 12 ha, âu tàu: 3 ha...)

+ Đất dân cư: 0,8ha.

+ Đất chưa sử dụng: 39,7 ha.

- Dân số: 400 người (không kể dân số vắng lai), 15 hộ.

* Giai đoạn 2003 - 2010:

- Diện tích tự nhiên: 220 ha

+ Đất lâm nghiệp: 159,2 ha.

+ Đất nông nghiệp: 8 ha.

+ Đất chuyên dùng: 29,5 ha (đất QPAN: 12 ha, âu tàu 3 ha...).

+ Đất khu dân cư: 3,6 ha.

+ Đất chưa sử dụng: 19,7 ha.

- Dân số: 600 - 1.200 người (không kể dân số vắng lai) 50 - 120 hộ.

2. Tên gọi: Huyện đảo Côn Cỏ.

3. Tổ chức bộ máy hành chính huyện đảo Côn Cỏ:

Do tính chất đặc biệt huyện đảo không có đơn vị cấp xã trực thuộc nên bộ máy hành chính của huyện đảo Côn Cỏ được tổ chức tinh gọn có hiệu quả phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng thời kỳ. Trước mắt có:

a) HĐND được tổ chức theo luật định, UBND huyện: Gồm Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch và 4 uỷ viên.

b) Các cơ quan chuyên môn giúp việc:

1. Văn phòng HĐND và UBND (bao gồm cả thanh tra, tư pháp, biên giới hải đảo, dân tộc, tôn giáo thi đua khen thưởng... (có 2 bộ phận: 1 bộ phận đặt tại đảo Côn Cỏ và 1 bộ phận đặt tại thị xã Đông Hà).
2. Phòng Tài chính - Kế hoạch.
3. Phòng Kinh tế (Bao gồm cả thuỷ sản, nông lâm nghiệp, địa chính, xây dựng, giao thông, công nghiệp TTCN, thương mại - du lịch, ngành nghề dịch vụ).
4. Phòng Văn hoá - Xã hội (Bao gồm lao động - xã hội, di dân, VH - TT, TDTT, giáo dục, y tế, dân số...).

c) Biên chế bộ máy hành chính: 25 - 30 người.

4. Tổ chức bộ máy của tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể (sẽ được hình thành theo điều lệ).

Phần thứ tư

CÁC GIẢI PHÁP

1. Có qui hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên đảo:

Bao gồm: Qui hoạch sử dụng đất, phân bố dân cư, qui hoạch, kế hoạch phát triển thuỷ sản, nông lâm nghiệp, qui hoạch xây dựng, giao thông, qui hoạch phát triển du lịch - dịch vụ, qui hoạch quốc phòng, nghiên cứu khảo sát về nguồn nước, về sinh thái.

2. Giải pháp huy động vốn và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

Đây là giải pháp cơ bản có ý nghĩa quyết định, dự kiến từ nay đến năm 2010 nhu cầu vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế - xã hội trên đảo khoảng 150 - 200 tỷ đồng.

Bên cạnh việc huy động nguồn vốn ngân sách địa phương phải tăng cường thu hút các nguồn lực vốn bên ngoài của các Bộ, ngành Trung ương như: vốn chương trình Biển Đông - Hải đảo, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn của các tổ chức trong và ngoài nước. Trước mắt cần đầu tư sớm các công trình: Hồ bể chứa nước, trụ sở làm việc, trạm xá, trường học, trang bị điện, thông tin liên lạc và xây dựng các khu dân cư...

3. Các giải pháp về chính sách:

Cần có cơ chế chính sách ưu đãi đặc biệt riêng cho đơn vị hành chính đảo Cồn Cỏ bao gồm:

- Chính sách đưa dân ra đảo với tiến độ: 50 hộ (năm 2004) 80 hộ (2006) và 120 hộ (2010). Dân ra đảo được đảm bảo nhu cầu tối thiểu như có căn hộ để ở, có phương tiện và vốn để sản xuất kinh doanh- dịch vụ được hỗ trợ ưu đãi về vay vốn, hỗ trợ kỹ thuật, công cụ sản xuất...

- Đối với cán bộ tăng cường ra đảo có chính sách khuyến khích riêng về hệ số tiền lương, phụ cấp...

- Các chính sách về thuế, về hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, đào tạo nghề, hỗ trợ về văn hoá, y tế, giáo dục...

4. Việc xây dựng và phát triển đảo phải gắn với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cải thiện môi trường, bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản. Đặc biệt là phải kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng an ninh trên đảo, bảo vệ chủ quyền và an ninh quốc gia.

5. Về lãnh đạo, chỉ đạo:

Việc thành lập huyện đảo là một vấn đề quan trọng và có nhiều khó khăn, vì vậy cần có sự thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền, sự phối hợp, của các ngành liên quan, đề ra được những giải pháp hợp lý để đẩy nhanh tiến độ thành lập và phát triển đảo.

Cần tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ của Chính phủ các Bộ, Ngành Trung ương trong quá trình đầu tư xây dựng và thực hiện các chính sách đối với huyện đảo trong quá trình xây dựng và phát triển.

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ:

1. Đề nghị Chính phủ cho thành lập đơn vị hành chính Huyện đảo (theo mô hình đơn vị hành chính đặc biệt như đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng).

Việc thành lập huyện đảo sẽ có điều kiện để xây dựng đảo trở thành một đơn vị hành chính vững mạnh toàn diện về kinh tế - xã hội đồng thời tăng cường hơn nữa nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

2. Đầu tư nghiên cứu khảo sát để tiến hành qui hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên đảo với sự tham gia của các Bộ, Ngành Trung ương và tỉnh Quảng Trị.

3. Có cơ chế, chính sách ưu tiên đối với việc đầu tư xây dựng cũng như đối với đời sống của nhân dân, cán bộ trên đảo.

TM/ UBND TỈNH QUẢNG TRỊ



Nguyễn Minh Kỳ

UBND HUYỆN VINH LINH

Số : 230/ TT-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hồ Xá, ngày 25 tháng 7 năm 2003

TỜ TRÌNH

V/V xin thành lập Huyện đảo Côn Cỏ tỉnh Quảng Trị

Kính gửi : HĐND và UBND tỉnh Quảng Trị

Đảo Côn Cỏ thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Quang huyện Vĩnh Linh, cách đất liền từ 13 đến 17 hải lý.

Trong kháng chiến chống Mỹ Đảo thực sự là tiền tiêu, là con mắt thần canh giữ biển trời của miền Bắc XHCN ở vùng phía Đông.

Đảo đã có sự đóng góp lớn lao vào công cuộc bảo vệ miền Bắc và chi viện cho chiến trường miền Nam ruột thịt.

Với công lao to lớn Đảo Côn Cỏ đã 2 lần được Đảng - Nhà nước ta phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về chương trình kinh tế Biển Đông - Hải đảo với chiến lược tiến ra biển đông nhằm khai thác tiềm năng to lớn của vùng biển và thềm lục địa Việt Nam. Những năm qua với sự quan tâm, đầu tư giúp đỡ của Trung ương, Tỉnh cơ sở vật chất trên đảo Côn Cỏ đã được xây dựng và phát triển. Dân cư và lực lượng lao động trên đảo đã được bố trí sắp xếp một bước.

Với vị trí chiến lược của Đảo Côn Cỏ trong xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc, UBND tỉnh đã có đề án xây dựng đảo Côn Cỏ trở thành đơn vị hành chính cấp huyện. Đề án đã được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Quang, Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Linh ra nghị quyết tán thành với sự nhất trí cao.

Để xây dựng đảo Côn Cỏ trở thành đơn vị hành chính cấp huyện phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, kết hợp với quốc phòng an ninh, tăng cường bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia. UBND Huyện Vĩnh Linh kính trình HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị xem xét trình Chính phủ cho phép thành lập Huyện đảo Côn Cỏ.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

50bản

TM/UBND HUYỆN VINH LINH

Chủ tịch



Trần Hữu Chút

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH KHOÁ III
KỲ HỌP THỨ 9 NGÀY 25/7/2003

NGHỊ QUYẾT
ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẢO CỒN CỎ

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND các cấp (sửa đổi) ngày 21/6/1994
- Căn cứ Pháp lệnh về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của HĐND và UBND ở mỗi cấp ngày 3/7/1996.
- Căn cứ điều 5 quy định số 64b/HĐBT ngày 12/9/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về điều chỉnh địa giới hành chính đối với những huyện, xã chưa hợp lý, trong đó quy định các thủ tục xét duyệt việc điều chỉnh địa giới.
- Sau khi xem xét Nghị quyết số 9b /NQ-HĐ ngày 24/7/2003 của HĐND xã Vĩnh Quang về việc kiến nghị thành lập đơn vị hành chính huyện đảo Cồn Cỏ.

Tờ trình số 225/2003/TT-UB ngày 25/7/2003 của UBND huyện V/V đề nghị thành lập huyện đảo Cồn cỏ và ý kiến của các đại biểu HĐND huyện.

QUYẾT NGHỊ

HĐND huyện nhất trí tán thành tờ trình số 225/2003/TT-UB ngày 25/7/2003 của UBND huyện đề nghị thành lập huyện đảo Cồn Cỏ.

Giao cho UBND huyện hoàn chỉnh thủ tục để trình lên kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá IV nhiệm kỳ 1999-2004.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá III thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 25/7/2003 với sự nhất trí tán thành 25/25 đại biểu đạt 100%

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh
- TVHU, TTHĐND, UBND, UBMT
- HĐND, UBND xã V.Quang
- Lưu VT-CVHĐND

10 bản

TM/HĐND HUYỆN VĨNH LINH



Dương Cận

Hồ Xá, ngày 25 tháng 7 năm 2003

TỜ TRÌNH

V/V xin thành lập Huyện đảo Côn Cỏ

Kính gửi : HĐND huyện Vinh Linh khoá III kỳ họp thứ 9

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND-UBND các cấp (sửa đổi) ngày 21/6/1994.
- Căn cứ công văn số 1249 ngày 17/7/2003 của UBND tỉnh Quảng Trị
- Căn cứ Nghị quyết số 9b ngày 24/7/2003 của HĐND xã Vinh Quang khoá 15 tại kỳ họp thứ 9.

UBND huyện Vinh Linh nhận thấy rằng : Đảo Côn cỏ nằm cách đất liền (Vinh Quang) 15 hải lý.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đảo thực sự là tiền tiêu, là con mắt thần canh giữ biển trời của miền Bắc XHCN ở vùng biển phía Đông.

Đảo đã có sự đóng góp lớn lao vào công cuộc bảo vệ miền Bắc và chi viện cho chiến trường miền Nam ruột thịt.

Với công lao đó đảo Côn Cỏ đã 2 lần được Đảng, Nhà nước ta phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Từ hoà bình lập lại tiếp tục phát huy truyền thống của mình, Đảo đã có sự tham gia một cách tích cực và sự phát triển kinh tế của địa phương cũng như giữ vững chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

Vừa qua Trung ương và Tỉnh đã có quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho đảo, đặc biệt là tỉnh đã tổ chức đưa 43 thanh niên trẻ, khoẻ ra xây dựng Đảo.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ dân biển Côn Cỏ thành đảo dân sự và đảm bảo cho công tác quản lý hành chính về lâu dài cũng như đủ quy mô cho việc đầu tư phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng-an ninh... UBND huyện nhất trí và đề nghị HĐND huyện khoá III tại kỳ họp thứ 9 xem xét ra Nghị quyết trình các cơ quan cấp trên cho thành lập đơn vị hành chính huyện Đảo Côn Cỏ thuộc tỉnh Quảng Trị.

Kính mong sự xem xét của HĐND huyện./.

TM/UBND HUYỆN VINH LINH
Chủ tịch



Trần Hữu Chút

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH QUANG
KỲ HỌP LẦN THỨ 9 - KHÓA 15 - NHIỆM KỲ 1999 - 2004

Ngày 24 tháng 7 năm 2003

NGHỊ QUYẾT

**"Về việc đề nghị thành lập đơn vị hành chính huyện Đảo Côn Cỏ
theo chủ trương của UBND tỉnh Quảng Trị"**

Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Quang

- Căn cứ luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ vào tờ trình số 03 ngày 24 tháng 7 năm 2003 của UBND xã Vĩnh Quang về việc thực hiện chủ trương của UBND tỉnh đề nghị thành lập huyện Đảo Côn Cỏ.

Sau khi nghe nhiều ý kiến tham gia của đại biểu HĐND xã cùng các ý kiến của đại biểu thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

HĐND xã tán thành với nội dung tờ trình của UBND xã về việc thực hiện chủ trương của UBND tỉnh đề nghị Chính phủ cho thành lập huyện Đảo Côn Cỏ. HĐND xã nhận thấy rằng truyền thống lịch sử hình thành Đảo với truyền thống, lịch sử của Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Quang từ xưa đến nay được gắn bó rất mật thiết với nhau. Từ vị trí, địa hình, điều kiện phát triển kinh tế, xây dựng nền quốc phòng có tầm quan trọng rất lớn trong chiến lược kinh tế xã hội - An ninh quốc phòng hiện tại của tỉnh huyện nói chung và xã Vĩnh Quang nói riêng. Đặc biệt trong thời kỳ chiến tranh chống Mỹ ác liệt thì Vĩnh Quang là hậu cứ vững chắc làm mạch máu nối liền giữa đất liền và hải đảo. Truyền thống đó đã được ghi vào lịch sử của dân tộc, của quê hương và cho đến hôm nay vẫn được Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Quang ghi tâm gìn giữ bảo toàn và phát huy tốt.

Vì vậy thành lập huyện Đảo Côn Cỏ là một nguyện vọng hoàn toàn chính đáng của Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Quang, là cơ sở hết sức cần thiết nhằm đảm bảo cho chiến lược phát triển kinh tế, xây dựng nền quốc

phòng hiện nay trên khu vực Đảo Cồn Cỏ có điều kiện để thu hút các dự án đầu tư của Nhà nước. Tăng thế mạnh cho tỉnh và huyện nói chung trong đó có xã Vĩnh Quang.

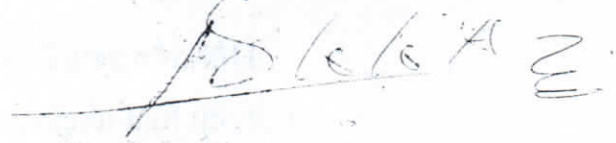
Xuất phát từ lợi ích trên HDND xã nhất trí đề nghị các cơ quan có thẩm quyền của huyện, tỉnh xem xét đệ trình Chính phủ sớm phê duyệt đề án thành lập huyện Đảo Cồn Cỏ.

Nghị quyết này đã được HDND xã biểu quyết nhất trí 100%, tại kỳ họp lần thứ 9 - khóa 15 - nhiệm kỳ 1999 - 2004./.

Nơi nhận:

- Thường trực HDND huyện
- UBND huyện
- Lưu VP

TM/ HĐND XÃ VĨNH QUANG
CHỦ TỊCH



Phan Văn Váng